TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án: 57/2020/HS-ST
Ngày: 02-6-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Huệ Chi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Phú

Ông Nguyễn Bá Duy Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thủy Trang – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện VKSND Quận 3, TP. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết Sương – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 205/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn L, sinh năm 1969; tại TP. Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 692/57/15/27 đường B, Phường C, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn G và bà Lê C (mất); có chồng Trần S và 04 con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: ngày 02/02/1996, bị Công an Quận 1 bắt về hành vi "Cướp giật hoặc công nhiên chiếm đoạt tài sản của công dân". Hình thức xử lý ngày 08/02/1996 cảnh cáo cho về. Ngày 25/3/1998, bị Tòa án nhân dân Quận 3 xử 16 tháng tù về tội Cướp giật hoặc công nhiên chiếm đoạt tài sản của công dân" (Bản án số 52/HSST). Ngày 01/12/2006 cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an TP. Hồ Chí Minh khởi tố về tội "Trộm cắp tài sản", ngày 28/3/2007 ra quyết định đình chỉ điều tra bị can; bị cáo tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/01/2020; có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Ngô T, sinh năm 1967

Cư trú: số 310 Chung cư T, Phường 1, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ 00 phút ngày 25/01/2020 Nguyễn L đi xe ôm từ Quận 4 đến Chùa Vĩnh Nghiêm (số 339 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 7, Quận 3), khi đi vào cổng nhỏ của Chùa thì phát hiện chị Ngô T có đeo dây chuyền vàng nên nảy sinh ý định cướp giật. L đi đến đứng đằng sau lưng chị T dùng tay phải chụp vào sợi dây chuyền vàng 18k ở sau cổ chị T và giật mạnh nhưng không đứt. Ngay lúc đó bị chị T, ông Nguyễn N và ông Nguyễn T (là bảo vệ dân phố Phường 7, Quận 3) phát hiện, truy hô và bắt giữ L đưa về trụ sở Công an Phường 7, Quận 3 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận 3 xử lý

Tại cơ quan điều tra, bị can L thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Kết luận giám định số 1213 ngày 17/02/2020 của Phân viện Khoa học hình sự tại TP. Hồ Chí Minh, kết luận: 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng, dạng mắt xích, khối lượng 35,6101 gam, có thành phần kim loại vàng (Au): 60,34%, bạc (Ag): 20,17%, đồng (Cu): 18,59%; 01 mặt dây chuyền kim loại màu vàng, có logo hình con Ngựa, khối lượng 10,8162 gam có thành phần kim loại vàng (Au): 60,48%, bạc (Ag): 19,30%, đồng (Cu): 18,59%.

Kết luận định giá tài sản số 43/KL-HĐĐGTS-TTHS ngày 16/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự Quận 3, kết luận: 01 sợi dây chuyền bằng vàng 18k (tương đương 9,5 chỉ) vào thời điểm bị chiếm đoạt tháng 01/2020 có giá là 25.669.000 đồng; 01 mặt dây chuyền vàng 18k (tương đương 2,88 chỉ) vào thời điểm bị chiếm đoạt tháng 01/2020 có giá là 7.781.760 đồng. Tổng trị giá 33.450.000 đồng.

Vật chứng của vụ án: 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng, dạng mắt xích và 01 mặt dây chuyền kim loại hình khiên màu vàng, có logo hình con ngựa đã được trả lại cho bà Ngô T.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị cướp giật, không yêu cầu bồi thường gì.

Tại bản cáo trạng số 41/CT-VKS-HS ngày 08/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đã truy tố bị cáo về tội "Cướp giật tài sản" theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận như sau: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như trên. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đầy đủ cơ sở kết luận:

[1] Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 25/01/2020, tại Chùa Vĩnh Nghiêm số 339 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 7, Quận 3 Nguyễn L đã dùng tay phải giật mạnh sợi dây chuyền vàng 18k của bà Ngô T nhưng không đứt, với trị giá 33.450.000 đồng (theo Kết luận định giá tài sản số 43/KL-HĐĐGTS-TTHS ngày 16/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự Quận 3). Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Cướp giật tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2] Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo hiểu việc chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật và nguy hiểm cho xã hội nhưng đã cố ý xâm phạm trực tiếp đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây tác động xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, nên cần có mức hình phạt nghiêm mới đủ tác dụng để giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét bị cáo phạm tội chưa đạt, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn, hối cải, nên áp dụng các tình tiết quy định tại

Điều 15, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Nguyễn L đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường, nên không giải quyết thêm.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 171; Điều 15, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và L phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và L phí Tòa án.

Căn cứ các Điều 331, 333, 336 và Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn L phạm tội "Cướp giật tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn L 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/01/2020.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh trong trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án, hoặc bản án được niêm yết hợp L.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND Q.3;
- Công an Q.3;
- Nhà tạm giữ CAQ.3;
- Sở Tư pháp;
- Chi cục THADSQ.3;
- Các đương sự;
- Lưu VP, Hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Huệ Chi